

NGHỊ QUYẾT
ĐHĐCĐ THƯỜNG NIÊN NĂM 2026, NHIỆM KỲ 2026-2031

Căn cứ Luật doanh nghiệp, Luật chứng khoán;

Căn cứ Biên bản họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026, nhiệm kỳ 2026-2031 của Tổng công ty Lâm nghiệp Việt Nam – CTCP số BB/ĐHĐCĐ ngày 29 / 04 /2026.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Thông qua Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Lâm nghiệp Việt Nam – công ty cổ phần.

Điều 2: Thông qua Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Tổng công ty Lâm nghiệp Việt Nam – công ty cổ phần.

Điều 3: Thông qua Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Tổng công ty Lâm nghiệp Việt Nam – công ty cổ phần.

Điều 4: Thông qua Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Tổng công ty Lâm nghiệp Việt Nam – công ty cổ phần.

Điều 5: Thông qua Báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch, nhiệm vụ 5 năm giai đoạn 2021-2025 và phương hướng nhiệm vụ 5 năm giai đoạn 2026-2030 của Tổng công ty. Trong đó, có một số chỉ tiêu chính sau:

1. Chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026:

| STT | Chỉ tiêu | ĐVT | Kế hoạch 2026 |
|-----------|-----------------------------------|---------|---------------|
| I | Công ty Mẹ | | |
| - | Tổng doanh thu | Tỷ đồng | 1.712 |
| - | Lợi nhuận sau thuế | Tỷ đồng | 290 |
| - | Cổ tức dự kiến | %/VĐL | 7,5 |
| - | ROE | % | 7,25 |
| - | ROA | % | 6,65 |
| II | Hợp nhất toàn Tổng công ty | | |
| 1 | Kế hoạch tài chính | | |
| - | Tổng doanh thu | Tỷ đồng | 2.495 |
| - | Lợi nhuận sau thuế | Tỷ đồng | 330 |
| - | ROE | % | 6,5 |
| - | ROA | % | 5,9 |
| 2 | Kế hoạch lâm sinh | | |
| - | Tạo rừng mới năm 1 | ha | 2.999 |
| - | Khai thác gỗ rừng trồng | ha | 2.806 |

2. Kế hoạch đầu tư phát triển năm 2026

| TT | Chỉ tiêu | ĐVT | Kế hoạch 2026 |
|------------|-----------------------|----------------|---------------|
| III | Công ty Mẹ | Tỷ đồng | |
| | Giá trị giải ngân ĐTP | Tỷ đồng | 279 |
| - | Đầu tư XD CB, Dự án | Tỷ đồng | 81 |
| - | Đầu tư vốn | Tỷ đồng | 198 |

(Các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh, Đầu tư phát triển nêu trên đều chưa tính đến các yếu tố khách quan, bất khả kháng phát sinh thêm trong năm 2026)

Điều 6: Thông qua Báo cáo của HĐQT về hoạt động năm 2025, nhiệm kỳ 2021-2025 và định hướng hoạt động năm 2026, nhiệm kỳ 2026-2031.

Điều 7: Thông qua Báo cáo việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Ban kiểm soát năm 2025, nhiệm kỳ 2021-2025; Định hướng nhiệm vụ năm 2026, nhiệm kỳ 2026-2031.

Điều 8: Thông qua Tờ trình về chiến lược phát triển Tổng công ty Lâm nghiệp Việt Nam – CTCP 5 năm giai đoạn 2026-2030.

Đại hội đồng cổ đông thông qua chiến lược phát triển Tổng công ty Lâm nghiệp Việt Nam – CTCP 5 năm giai đoạn 2026-2030, giao cho Hội đồng quản trị Tổng công ty chỉ đạo triển khai thực hiện theo quy định; Thực hiện rà soát, điều chỉnh phê duyệt kế hoạch 05 năm cơ cấu lại vốn của Tổng công ty (nếu có) sau khi Thủ tướng Chính phủ quyết định tiêu chí phân loại doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp có vốn nhà nước thực hiện cơ cấu lại vốn nhà nước.

Trường hợp có sự thay đổi nội dung quan trọng của Chiến lược (Kế hoạch đầu tư, Kế hoạch cơ cấu lại vốn ...), Hội đồng quản trị xem xét quyết định thực hiện theo thẩm quyền (trừ nội dung thuộc thẩm quyền Đại hội đồng cổ đông quyết định) hoặc báo cáo Bộ Tài chính và Công ty cổ phần Tập đoàn T&T theo quy định để thực hiện trên cơ sở phù hợp với thực tế, đem lại hiệu quả cho Tổng công ty và báo cáo lại nội dung thay đổi tại ĐHĐCĐ gần nhất.

Điều 9: Thông qua các Báo cáo tài chính (riêng và hợp nhất) đã được kiểm toán năm 2025 bởi Công ty TNHH ERNST & YOUNG Việt Nam.

Điều 10: Thông qua Tờ trình về phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2025. Cụ thể:

| STT | Nội dung | Số tiền (đồng) |
|------------|---|------------------------|
| I | Tổng số Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối | 272.202.063.724 |
| | <i>Trong đó:</i> | |
| | - Lợi nhuận sau thuế năm 2025 | 271.933.420.223 |
| | - Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm trước chuyển sang | 268.643.501 |
| II | Lợi nhuận sau thuế được phân phối như sau | |
| 1 | Trích quỹ khen thưởng phúc lợi | 27.907.695.904 |
| 2 | Trả cổ tức bằng tiền (6,97% mệnh giá cổ phần) | 243.950.000.000 |
| | Cộng | 271.857.695.904 |
| III | Lợi nhuận sau thuế năm 2025 còn lại chuyển phân phối các năm sau | 344.367.820 |

Điều 11. Thông qua Tờ trình về việc lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026, cụ thể như sau:

1. Đại hội đồng cổ đông thông qua danh sách các Công ty kiểm toán để tổ chức lựa chọn một (1) Công ty kiểm toán thực hiện soát xét báo cáo tài chính bán niên năm 2026 (riêng, các Công ty TNHH MTV và hợp nhất); kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 (riêng, các Công ty TNHH MTV và hợp nhất) của Tổng công ty Lâm nghiệp Việt Nam - công ty cổ phần. Danh sách Công ty kiểm toán bao gồm:

- + Công ty TNHH KPMG;
- + Công ty TNHH DELOITTE Việt Nam;
- + Công ty TNHH ERNST&YOUNG Việt Nam (E&Y);
- + Công ty TNHH PRICEWATERHOUSECOOPERS Việt Nam (PWC).

2. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện, quyết định lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 của Tổng công ty (về hình thức lựa chọn, phương thức lựa chọn...) đảm bảo công khai, minh bạch theo quy định.

Điều 12: Thông qua Tờ trình về việc tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị (bao gồm cả Tổng giám đốc) và Ban kiểm soát năm 2026.

a. Tiền lương kế hoạch của Thành viên HĐQT, Trưởng ban kiểm soát làm việc chuyên trách năm 2026.

Quỹ lương kế hoạch của Chủ tịch Hội đồng quản trị, Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị, Thành viên Hội đồng quản trị, Trưởng ban kiểm soát Tổng công ty (04 người) làm việc chuyên trách năm 2026 là **4.048.000.000 đồng**.

b. Thù lao kế hoạch của Thành viên HĐQT, Thành viên Ban kiểm soát làm việc không chuyên trách năm 2026.

- Mức thù lao Thành viên Hội đồng quản trị là 11.180.000 đồng/người/tháng.
- Mức thù lao Thành viên Ban kiểm soát bằng 10% của Kiểm soát viên chuyên trách (Trưởng ban Kiểm soát) là 8.800.000 đồng/người/tháng.

Quỹ thù lao kế hoạch năm 2026 của Thành viên HĐQT, Kiểm soát viên Tổng công ty làm việc không chuyên trách (tính theo số tháng đảm nhiệm công việc trong năm) là **524.240.000 đồng**.

c. Tiền lương, thù lao năm 2026 tăng thêm hoặc giảm đi của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát:

Nếu lợi nhuận thực hiện vượt kế hoạch thì thực hiện theo nguyên tắc 1% lợi nhuận vượt so với kế hoạch, được tính thêm 2% mức tiền lương nhưng không quá 20% mức tiền lương tính trên cơ sở 02 lần mức lương cơ bản. Trường hợp lợi nhuận thực hiện thấp hơn kế hoạch thì mức tiền lương tối đa được tính bằng 80% nhân với 02 lần mức lương cơ bản và nhân với tỷ lệ lợi nhuận thực hiện so với lợi nhuận kế hoạch, nhưng không thấp hơn 80% mức lương cơ bản.

Điều 13: Đại hội thống nhất kết quả bầu HĐQT/Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2026 – 2031, cụ thể như sau (xếp theo thứ tự số phiếu bầu từ cao xuống thấp):



| STT | HỌ VÀ TÊN | SỐ PHIẾU BẦU | TỶ LỆ % |
|-----------|--------------------------|--------------|---------|
| I | HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ | | |
| 1 | | | |
| 2 | | | |
| 3 | | | |
| 4 | | | |
| 5 | | | |
| II | BAN KIỂM SOÁT | | |
| 1 | | | |
| 2 | | | |
| 3 | | | |

Điều 14: Giao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Tổng công ty tổ chức triển khai Nghị quyết này theo quy định của pháp luật hiện hành, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Lâm nghiệp Việt Nam - công ty cổ phần./.

Nơi nhận:

- Hội đồng quản trị;
- Đảng ủy TCT;
- Ban kiểm soát;
- Tổng giám đốc;
- Các cổ đông TCT (đăng trên Website TCT);
- Ban công bố thông tin;
- Ban Website Vinafor;
- Lưu VT; Ban thư ký.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT**

Phí Mạnh Cường

